TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 42/2024/HSST
Ngày: 15/3/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kiên và bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Hàn Thị Thanh T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 10 năm 1999 tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 124 đường Ngô Gia K, Tổ A, phường Trà B, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông: Hàn Văn Y và bà Đỗ Thị Thu H; bị cáo đã ly hôn chồng và có 01 con sinh ngày 08/01/2021. Hiện bị cáo đang nuôi con; tiền án, tiền sự: Không.

* Về nhân thân:

Tại Bản án số 174/2014/HSST ngày 19/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố P, xử tuyên phạt 18 tháng tù về tội: *"Môi giới mại dâm"*. Bị cáo chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Tại Bản án số 71/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố P, tuyên phạt 36 tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Bị cáo chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Bị cáo Hàn Thị Thanh T được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/10/2023 cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Giáng H, sinh năm 1979; địa chỉ: Làng N, phường Trà B, thành

phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người chứng kiến:

Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ C, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hàn Thị Thanh T sử dụng ma túy từ khoảng thời gian tháng 3 năm 2017.

Ngày 12/10/2023, T gọi điện thoại cho đối tượng tên N hỏi mua ma tuý loại Methamphetamine. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T đến điểm hẹn và mua 02 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đưa về phòng trọ cất giấu để sử dụng. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày 12/10/2023, khi T đang ở phòng trọ số 06 thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Eagle màu trắng, bên trong có 02 gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, kèm thẻ sim mặt sim có dãy số 8401-2212-3303-7064.

Tại bản Kết luận giám định số 924/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: "Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,3118 gam".

Chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh (kèm thẻ sim) là của T đã sử dụng chiếc điện thoại này liên lạc với đối tượng N để mua ma túy.

* Vật chứng của vụ án, gồm:

+ Chất ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì công văn dán kín ghi số 924/PC09, ngày 25 tháng 10 năm 2023 có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai;

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh (kèm thẻ sim);

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Eagle màu trắng.

* Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị can:

Tình tiết tăng nặng: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và truy tố vụ án, bị can đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và các tình tiết có liên quan nên bị can có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là "Người phạm tội thành khẩn khai báo".

Tại Bản Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 19/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Hàn Thị Thanh T ra trước Tòa để xét xử về tội "Tàng trữ tái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hàn Thị Thanh T; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án tù từ 01 năm 06 tháng đến 02 (Hai) năm tù, tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Eagle màu trắng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh cùng sim số.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hàn Thị Thanh T thừa nhận toàn nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận hoặc ý kiến gì về mức hình phạt cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị;

Nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về làm ăn chăm sóc con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng
tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua mối quan hệ ngoài xã hội, bị cáo Hàn Thị Thanh T biết được đối tượng tên N là người bán ma túy. Ngày 12/10/2023 T dùng điện thoại hiệu Vivo màu xanh gọi điện cho N mua 02 gói ma túy với giá 500.000đ đưa về cất giấu tại phòng số 06 của nhà trọ số 149 đường Nguyễn Văn Cừ, Tổ C, phường Ia K, thành phố P để sử dụng. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, tiến hành thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 02 gói ni lon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và chiếc điện thoại hiệu Vivo màu xanh cùng sim số.

Kết quả giám định tại Kết luận số 924/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia lai xác định chất bột màu trắng trong 02 gói ni long thu giữ của T là ma túy, loại Methamphetamnie, khố lượng 0,3118gam.

Hành vi cất giữ chất ma túy để sử dụng của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các hoạt động liên quan đến ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hàn Thị Thanh T ra trước Tòa án để xét xử về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma*

túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Hàn Thị Thanh T có, đầy đủ năng lực pháp luật, nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy và tội môi giới mại dâm, nên nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất Ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy, mặc dù bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhưng cần phải xử phạt bị cáo mức án tù nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt và cũng để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng xét cho hoàn cảnh của bị cáo, vợ chồng đã ly hôn, bị cáo phải nuôi con nhỏ nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên N hiện nay chưa xác định nhân thân, lý lịch nên không xem xét trong vụ án này.

Đối với bà Nguyễn Thị Giáng H là chủ phòng trọ số 06 của nhà trọ số 149 đường Nguyễn Văn Cừ, Tổ C, phường Ia K, thành phố P, nơi bị cáo T thuê phòng để ở, nhưng việc bà Hương không biết việc bị cáo T tàng trữ ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[3] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, được Phòng khoa học hình sự Công an tỉnh Gia Lai niêm phong trong bì công văn ghi số 924/PC09 ngày 25 tháng 10 năm 2023.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại hiệu Vivo xanh đã qua sử dụng. Vì đây là công cụ mà bị cáo đã sử dụng để mua ma túy để tàng trữ.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hàn Thị Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Tuyên xử:

Phạt bị cáo Hàn Thị Thanh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, được Phòng khoa học hình sự Công an tỉnh Gia Lai niêm phong trong bì công văn ghi số 924/PC09 ngày 25 tháng 10 năm 2023 và một vỏ bao thuốc lá hiệu Eagle màu trắng đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại hiệu Vivo xanh đã qua sử dụng.

(Tình trạng và số lượng vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 83/2024 ngày 12/3/2024 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hàn Thị Thanh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia lai;
- VKS TP P;
- Công an Tp.P;
- THADS Tp.P;
- Bị cáo;
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nhơn